

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN – QUẢNG NGÃI**

Số: 75.../CV-BSGQN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 03 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

1. Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – QUẢNG NGÃI**
2. Mã chứng khoán: BSQ
3. Địa chỉ trụ sở : Khu Công nghiệp Quảng Phú, Tp. Quảng Ngãi.
4. Điện thoại : 0255.6250905 Fax: 0255.6250910.
5. Loại công bố thông tin: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ.

Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017 và công văn số 34../2018/CV-BSGQN ngày 27/03/2018 về việc giải trình chênh lệch hơn 10% chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế so với cùng kỳ năm trước.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu văn thư.

Tài liệu đính kèm:

- BCTC QIV;
- Công văn giải trình.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN – QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 74.../CV-BSGQN

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 03 năm 2018

V/v: giải trình lợi nhuận BCTC năm 2017 lớn hơn trên 10% so với cùng kỳ năm trước.

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 của công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Quảng Ngãi (Công ty) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC. Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 107,758,273,040 đồng tăng 24.28% (tương đương 21.05 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2016 như sau:

Chỉ Tiêu	Mã số	Tại ngày	Tại ngày	Tăng (+);	Tỷ lệ %
		(31/12/2017)	(31/12/2016)	Giảm (-)	
A	B	1	2	3	7 = 3/2
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	998,380,985,838	955,588,295,418	42,792,690,420	4.48%
2. Các khoản giảm trừ	2	240,948,510	237,574,872	3,373,638	1.42%
+ Chiết khấu thương mại		240,948,510	237,574,872	3,373,638	1.42%
3. Doanh thu thuần và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	998,140,037,328	955,350,720,546	42,789,316,782	4.48%
4. Giá vốn hàng bán	11	852,963,780,557	821,538,989,320	31,424,791,237	3.83%
5. Lợi tức gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	145,176,256,771	133,811,731,226	11,364,525,545	3.64%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	2,268,153,264	257,415,503	2,010,737,761	781.13%
7. Chi phí tài chính	22	11,643,733,637	23,478,533,195	-11,834,799,558	-50.41%
_ Trong đó: Lãi vay phải trả:	23	11,566,388,287	23,478,533,195	-11,912,144,908	-50.74%
8. Chi phí bán hàng	24	7,940,478,000	3,267,434,663	4,673,043,337	143.02%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	12,125,962,051	14,669,149,867	-2,543,187,816	-17.34%
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD (30=30+(21-22)-(25+26)		115,734,236,347	92,654,029,004	23,080,207,343	24.91%
11. Thu nhập khác	31	2,743,179,095	1,976,083,034	767,096,061	38.82%
12. Chi phí khác	32	1,891,458,322	819,219,356	1,072,238,966	130.89%
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	851,720,773	1,156,863,678	-305,142,905	-26.38%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	116,585,957,120	93,810,892,682	22,775,064,438	24.28%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	8,827,684,080	7,107,189,843	1,720,494,237	24.21%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			-	
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN(60=50-51-52)	60	107,758,273,040	86,703,702,839	21,054,570,201	24.28%



Giải trình nguyên nhân tăng giảm:

- Lợi nhuận gia tăng từ hoạt động sản xuất Bia xuất khẩu đi nước ngoài là: 9.21 tỷ.
- Chi phí tài chính giảm 11.83 tỷ đồng.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc thay đổi lợi nhuận sau thuế tại ngày 31/12/2017 so với cùng kỳ năm 2016 trên Báo cáo tài chính.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu văn thư, Phòng TC-KT.



BUI THI NHỰ

